

Bản án số: **13/2022/HS-ST**
Ngày: 12-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đàm Kiến Dân

- Bà Bùi Thu Hào

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Hoá - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Ngọc Q, sinh năm 1983, tại huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp M, xã TT, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Phan Văn L và bà Dương Thị Tuyết Nh;

- Tiền án: 03 lần, cụ thể:

Lần 01: Từ tháng 02/2003 đến ngày 08/8/2003 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 10/HSST ngày 19/02/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Phan Ngọc Q 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2003 (đã xóa án tích).

Lần 02: Ngày 06/5/2009 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 98/2009/HSST ngày 26/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai áp dụng khoản 1 Điều 138 và điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Phan Ngọc Q 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2009 (đã xóa án tích).

Lần 03: Từ tháng 11/2019 đến ngày 18/02/2020 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HSST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Phan Ngọc Q 01 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/8/2021 (chưa xóa án tích).

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/12/2021, tạm giam ngày 30/12/2021;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Lê Thị Mỹ C, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp XL, xã TT, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Phan Thanh T, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 18 ĐC, Phường 3, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

2/ Anh Phan Văn L, sinh năm 1951 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã TT, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

- Người làm chứng:

1/ Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp XL, xã TT, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

2/ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố M, phường N, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 21/12/2021, bị cáo Phan Ngọc Q điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu xanh đen, biển kiểm soát 59L2-500.42 đi từ ấp 1, xã TT, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đến nhà một người bạn ở xã TT, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang chơi nhưng bạn của bị cáo không có ở nhà nên quay về. Khi đi ngang khu vực ngã ba Quốc lộ 50 – đường 871B thuộc ấp XL, xã TT, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, bị cáo nhìn thấy tiệm tạp hoá tại nhà của chị Lê Thị Mỹ C không đóng cửa nên nảy sinh ý định vào trong nhà tìm tài sản để trộm. Bị cáo đậu xe mô tô ngoài đường và bước vào tiệm tạp hoá thì thấy chị Lê Thị Mỹ C đang nằm ngủ trưa trên võng, không có ai khác trông coi tiệm, bên cạnh võng có một túi nilong màu vàng cam đựng một cái bóp (ví) vải màu xanh lá cây nên bị cáo lén lút lấy cái bóp vải màu xanh lá cây của chị Lê Thị Mỹ C nhét vào túi quần short đang mặc rồi đi ra lên xe mô tô chạy về nhà ở ấp 1, xã TT, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Về đến nhà bị cáo leo lên gác là nơi gia đình dành riêng cho bị cáo sinh hoạt, kiểm tra cái bóp vải màu xanh lá cây vừa trộm được và phát hiện bên trong bóp có 15.350.000 đồng (mười lăm triệu ba trăm năm chục nghìn); một đôi khoen tai 1,7 phân vàng 18k; một cà rá em bé 1,7 phân vàng 18k; một giấy phép lái xe hạng A1 và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63B6-118.00 cùng mang tên Lê Thị Mỹ C. Sau đó, bị cáo lấy 15.350.000 đồng, một đôi khoen tai và một cà rá em bé đem cất giấu trong tủ quần áo của mình, còn cái bóp vải màu xanh lá cây và giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy bị cáo bỏ vào một túi nilong màu đen đem giấu trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 59L2-500.42.

Đến sáng ngày 23/12/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59L2-500.42 đến một đoạn kênh thuộc địa bàn ấp GD, xã KP, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang rồi quan sát thấy vắng người và ném một túi nilong màu đen chứa các vật chứng nói trên xuống kênh phi tang.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/12/2021, bị cáo lấy 350.000 đồng trong số tiền đã trộm được, nhập với số tiền cá nhân của mình đến thị xã Gò Công mua quần áo và sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra xác định được bị cáo chính là đối tượng đã trộm cắp tài sản nên tiến hành bắt giữ và thu hồi được tài sản, tiền Việt Nam 15.000.000 đồng cùng giấy tờ của chị Lê Thị Mỹ C bị mất trộm.

Tang vật thu giữ:

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu xanh đen, biển kiểm soát 59L2-500.42.

+ 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đen trắng.

+ 01 quần short ka ki màu vàng.

+ 01 nón bảo hiểm (kiểu nón kết) màu đen.

+ 01 cái bóp (ví) vải màu xanh lá cây.

+ Tiền Việt Nam: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

+ 01 đôi khoen tai trẻ em bằng kim loại màu vàng.

+ 01 cà rá trẻ em bằng kim loại màu vàng.

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lê Thị Mỹ C.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63B6-118.00 tên Lê Thị Mỹ C.

+ 01 cái USB chứa dữ liệu là 02 (hai) đoạn clip (video) ghi lại hành vi Phan Ngọc Q đi vào nhà (quán, tiệm) của bị hại Lê Thị Mỹ C vào giữa trưa ngày 21/12/2021 (đã niêm phong).

Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Gò Công số 03/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022:

+ 01 đôi khoen tai 1,7 phân vàng 18k trị giá là 510.000 đồng.

+ 01 cà rá em bé 1,7 phân vàng 18k trị giá là 510.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị mất trộm là: 16.370.000 đồng (trong đó: Tiền Việt Nam là 15.350.000 đồng và vàng 18k là 1.020.000 đồng).

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSTXGC ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Phan Ngọc Quý về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ **01 (Một)** năm **09 (Chín)** tháng tù đến **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2021.

+ Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công trao trả lại cho chị Lê Thị Mỹ C: Tiền Việt Nam: 15.000.000 đồng; 01 đôi khoen tai 1,7 phân vàng 18k; 01 cà rá em bé 1,7 phân vàng 18k; 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63B6-118.00 cùng mang tên Lê Thị Mỹ C; anh Phan Thanh T 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu xanh đen, biển kiểm soát 59L2-500.42 là đúng quy định pháp luật, đề nghị ghi nhận.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đen trắng.

+ 01 quần short ka ki màu vàng.

+ 01 nón bảo hiểm (kiểu nón kết) màu đen.

+ 01 cái bóp (ví) vải màu xanh lá cây.

- Đề nghị tịch thu lưu hồ sơ vụ án:

+ 01 cái USB chứa dữ liệu là 02 (hai) đoạn clip (video) ghi lại hành vi Phan Ngọc Q đi vào nhà (quán, tiệm) của bị hại Lê Thị Mỹ C vào giữa trưa ngày 21/12/2021 (đã niêm phong).

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản, bị hại là Lê Thị Mỹ C và anh Phan Thanh T không yêu cầu Phan Ngọc Q phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

- Đối với số tiền 350.000 đồng mà bị cáo mua quần áo cá nhân, ông Phan Văn L (là cha ruột của Phan Ngọc Q) đã thay mặt bị cáo bồi thường cho chị Lê Thị Mỹ C số tiền trên và không yêu cầu trả lại nên không đặt ra xem xét.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng để nghị án:

Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Ngọc Q khai nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị Lê Thị Mỹ C là một cái bóp (ví) vải màu xanh lá cây, bên trong bóp có: Tiền Việt Nam là 15.350.000 đồng; 01 đôi khoen tai 1,7 phân vàng 18k trị giá 510.000 đồng; một cà rá em bé 1,7 phân vàng 18k trị giá 510.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 16.370.000đ (*Mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng*). Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo từng có thời gian cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không sửa đổi. Do đó, việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Ngọc Q đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên

thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt cho người bị hại đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với:

+ 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đen trắng; 01 quần short ka ki màu vàng; 01 nón bảo hiểm (kiểu nón kết) màu đen là tài sản bị cáo có được từ việc sử dụng tiền phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 cái bóp (ví) vải màu xanh lá cây của chị Lê Thị Mỹ C, chị không nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 cái USB chứa dữ liệu là 02 (hai) đoạn clip (video) ghi lại hành vi Phan Ngọc Q đi vào nhà (quán, tiệm) của bị hại Lê Thị Mỹ C vào giữa trưa ngày 21/12/2021 (đã niêm phong) là vật chứng vụ án nên cần tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản, bị hại là Lê Thị Mỹ C và anh Phan Thanh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu xanh đen, biển kiểm soát 59L2-500.42 là xe của anh Phan Thanh T đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh Phan Thanh T thừa nhận có để xe mô tô trên ở nhà để sửa nhưng bị cáo tự ý lấy xe sử dụng, sau đó đi trộm cắp tài sản thì anh Phan Thanh T không biết.

Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công không khởi tố Phan Thanh T là có cơ sở.

Đối với số tiền 350.000 đồng mà bị cáo mua quần áo cá nhân, ông Phan Văn L (là cha ruột của Phan Ngọc Q) đã thay mặt bị cáo bồi thường cho chị Lê Thị Mỹ C số tiền trên và không yêu cầu trả lại nên không đặt ra xem xét.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Q **02 (Hai)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo sơ mi ngắn tay sọc caro đen trắng; 01 quần short ka ki màu vàng; 01 nón bảo hiểm (kiểu nón kết) màu đen; 01 cái bóp (ví) vải màu xanh lá cây.

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 cái USB chứa dữ liệu là 02 (hai) đoạn clip (video) ghi lại hành vi Phan Ngọc Q đi vào nhà (quán, tiệm) của bị hại Lê Thị Mỹ C vào giữa trưa ngày 21/12/2021 (đã niêm phong).

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 4 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Ngọc Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu